CHIA SẺ VỀ BÍ MẬT CỦA NIỆM LỰC
TẬP 2

Chủ giảng: Tịnh Không pháp sư
Thời gian: 6/11/2011
Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật Đà Hồng Kông
Cẩn dịch: Minh Hải
Ban biên tập: Học Làm Người Tốt

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, mời ngồi. Hôm nay chúng ta chia sẻ tiếp về "Bí mật của niệm lực", chúng ta xem trang thứ nhất có một đoạn:

"Chân thật nhưng không cố định bất biến, mà lưu động hoặc biến động. Muốn dùng ý niệm ảnh hưởng vật chất, ý niệm nhất định phải chuyên chú, hơn nữa động cơ phải mạnh mẽ". Chỗ này cho chúng ta một tin tức, chân thật, cái gì là chân thật? Không sanh không diệt, vĩnh hằng bất biến, đó là cái chân thật. Khoa học gia nói với chúng ta, ngay cả hư không đều không phải chân thật, tại sao? Nó có biến hóa. Trong Phật pháp nói quả thật là như vậy, chỉ có pháp tánh là chân thật. Pháp tánh tức là tự tánh, cũng gọi là chân như, cũng gọi là bổn tánh, nó không có hiện tượng, nó không phải hiện tượng tự nhiên, cũng không phải hiện tượng tinh thần, cũng không phải hiện tượng vật chất, sáu căn của chúng ta, mắt tai mũi lưỡi thân ý tất thảy đều duyên không được, nó tồn tại. Làm sao biết nó tồn tại? Phật trong kinh Đại thừa thường nói, sự việc này "chỉ chứng mới biết". Trong Thiền tông gọi nó là minh tâm kiến tánh, nhìn thấy chân thật rồi, người chưa kiến tánh mãi mãi không nhìn thấy chân thật. Cái chân thật nói không rõ được, chân thật không tưởng tượng được, trong kinh Phật thường dùng một câu nói "tâm hành xứ diệt, ngôn ngữ đạo đoạn". Tâm hành tức là tư tưởng của chúng ta, quý vị nghĩ không tới. Tư tưởng quả thật có cực hạn, cái này đã vượt quá cực hạn, quý vị nghĩ không tới, ngôn ngữ nói không ra. Trong kinh giáo Đại thừa thường có hai câu này, đều là hình dung pháp tánh, chân tánh.

Tất cả pháp tướng đó là tác dụng. Chân thật là bổn thể, tác dụng có hiện tượng, tức là nó có ba loại hiện tượng này, điều khoa học gia đã nói. Phật pháp cũng nói ba loại hiện tượng, nghiệp tướng, chuyển tướng, cảnh giới tướng của A-lại-da. Chuyển tướng của A-lại-da cũng gọi là kiến phần, cảnh giới tướng cũng gọi là tướng phần. Hai phần kiến, tướng của A-lại-da khá dễ để tiếp xúc được, bởi vì nó có tướng phần, cho nên khoa học và triết học có thể nghiên cứu nó. Nó là động, hiện tượng chấn động, lưu động hoặc là biến động. Năng lượng này hết

sức lớn, chính là năng lượng của ý thức, đây là ý niệm, năng lượng của ý niệm hết sức lớn. Nếu như muốn dùng ý niệm ảnh hưởng vật chất, công năng đặc biệt có thể dùng ý niệm di chuyển vật chất trên bàn, từ bên phía bàn này chuyển tới bên phía bàn kia. Chúng tôi đã từng xem qua màn biểu diễn này, là có thật, họ dùng phương pháp này. Làm sao mới có thể sản sanh hiệu quả này? Ý niệm phải hết sức chuyên chú, tức là nghĩ về nó, nghĩ về nó, nghĩ nó di động, nó thật sự sẽ di động. Động cơ cũng phải hết sức mạnh mẽ, thật sự có cách.

Hồi trước tôi ở Đài Trung học giáo với thầy Lý, thầy Lý cũng là trung y rất giỏi. Thầy kể một câu chuyện cho chúng tôi, vào thời cổ đại, tôi không nhớ là triều đại nào, hình như là Minh Thanh, có một vị y sĩ hết sức cao minh. Có một lần có bệnh nhân bệnh rất nặng tới tìm ông, sau khi ông chẩn đoán đã nói với anh ta, bệnh này của anh không sao hết, đừng có sợ, nếu như bệnh này của anh mọc trên đùi, thì anh cũng mất mạng, thì anh sống không nổi nữa. Người này nghe xong thì hết sức lo sợ, ngày ngày đều nghĩ trên đùi đừng bị bệnh này, cái này không sao, ngày ngày nghĩ như vậy. Khoảng một tháng sau, phía trên hết rồi, bên trong thân thể hết rồi, thật sự chạy tới đùi luôn, người ta nói anh sắp mất mạng rồi. Người khác liền nói với anh, anh đi hỏi y sĩ coi sao, ông ấy đã nói ở chỗ này, có lẽ ông ấy chữa được. Anh liền đi tìm y sĩ, y sĩ nói với anh "Chúc mừng anh, vốn dĩ anh bệnh ở bên trong, bệnh vào xương tủy rồi, thuốc không thấm vào được, bây giờ đang chuyển biến, dùng niệm lực chuyển biến, khiến nó chuyển tới chỗ này rồi, dùng thuốc được rồi", liền chữa khỏi cho anh ta. Niệm lực, có thể khiến vi rút ở rất sâu trong nội tạng di dời tới chỗ dễ chữa trị. Điều này nghĩa là sao? Quý vị coi động cơ mãnh liệt, hết sức chuyên chú, bệnh nhân này. Chẳng phải rất cao minh sao, y sĩ chỉ là chặn đứng lại, nếu như hết sức chuyên chú, động cơ mãnh liệt, bệnh này sẽ khỏi, không còn nữa.

Có thể làm được không? Được, chúng tôi mấy năm trước nhìn thấy, tiểu viện ở Sơn Tây Trung Quốc đại lục, không phải một cái, tôi nghe nói có hơn 40 cái. Mắc bệnh ung thư, bệnh viện từ bỏ chữa trị, nói với họ, thọ mạng của quý vị chỉ còn hai ba tháng nữa. Những người này là tín đồ Phật giáo thành kính, thọ mạng đã hết rồi, không cầu sống tiếp, ý niệm này không còn nữa, chỉ cầu vãng sanh thế giới Cực Lạc, ngày ngày niệm A Di Đà Phật, hết sức chuyên chú, động cơ mãnh liệt cầu sanh Tịnh độ, ở A Di Đà Phật. Bệnh đâu? Bệnh không quản nó nữa, không để ý nó nữa, cũng không chăm sóc nó nữa, hai ba tháng sau bệnh này không còn nữa, họ cảm thấy không có chỗ nào không thoải mái, lại đi kiểm tra, thật sự không còn nữa. Cho nên bác sĩ cảm thấy hết sức kinh ngạc, quý vị dùng phương pháp gì

để trị liệu vậy? Nói không có, không có phương pháp gì hết, chúng tôi chỉ nhất tâm cầu sanh thế giới Tây phương Cực lạc, nhất tâm chuyên niệm A Di Đà Phật, bệnh tự nhiên không còn nữa. Ví dụ này là thật không phải giả, họ đem những băng đĩa này tặng cho tôi coi, tôi coi xong rất hoan hỉ. Không ngờ khoa học bây giờ đã chứng thực được việc này, là đạo lý gì đây? Năng lượng của ý thức thay đổi môi trường vật chất.

Trong số đồng tu chúng ta còn có ví dụ, việc này mọi người đều biết, cư sĩ Lưu Tố Vân ở Đông Bắc. Mười năm trước, cô mắc bệnh hồng ban lupus, còn nghiêm trọng hơn ung thư, bác sĩ nói với cô, cô có thể tử vong bất kỳ lúc nào. Cô đã học Phật, cô không để tâm tới sanh tử, cô cũng không sợ hãi, không sợ chết. Lúc đó vừa mới học Phật, nghe "Kinh Vô Lượng Thọ", niệm A Di Đà Phật, hết sức hứng thú với việc này, cũng hết sức chuyên chú, động cơ mãnh liệt. Cô nghe tôi giảng kinh, nghe băng đĩa, cô nói mình nghe hiểu một câu, câu này tôi thường nói "Nhất môn thâm nhập, trường kì huân tu", cô nói cô hiểu được một câu này. Cho nên mỗi ngày cô nghe một đĩa kinh, đó là "Kinh Vô Lượng Thọ" hồi trước tôi giảng ở Đài Loan. Khoảng một bộ "Vô Lượng Thọ" là hơn 60 tiếng thì giảng xong, cô có một bộ đĩa như vậy. Mỗi ngày nghe một đĩa, tức là một tiếng đồng hồ, đĩa một tiếng đồng hồ này nghe mười lần, tức là dùng mười tiếng đồng hồ nghe kinh, thật ra nó là lặp lại nội dung của một tiếng đồng hồ, trường kì huân tu. Ngoài nghe băng đĩa ra, cô chỉ niệm A Di Đà Phật. Cô không có tạp niệm, không có vọng tưởng, cái gì cũng không tham cầu, chỉ có niệm Phật, nghe kinh, hiểu rõ ràng, minh bạch thế giới Cực lạc: Nhất tâm cầu sanh Tịnh độ.

Cứ nghe như vậy mấy tháng sau không việc gì, vẫn sống rất tốt, đi kiểm tra lại thì không còn nữa, hồng ban lupus không còn nữa. Bác sĩ cảm thấy kỳ lạ, hỏi cô: Cô dùng thuốc gì chữa hết rồi, dùng phương pháp gì chữa hết rồi? Cô nói không có, tôi dùng niệm Phật, ngày ngày ở nhà nghe kinh niệm Phật. Bác sĩ của bệnh viện tin theo, kỳ tích như vậy. Tại sao tin cô? Người này cả đời chưa từng vọng ngữ, người thật thà, có gì nói nấy, cả đời chưa hề vọng ngữ. Không đơn giản, hiếm có, cho nên mỗi người đều tin lời của cô. Cô hết sức chuyên chú, động cơ mãnh liệt, cô quên mất bệnh tật của mình, cho nên cái khổ của hồng ban lupus cũng không còn, liền tự nhiên khôi phục lại nguyên trạng, vi rút này không còn nữa, tự nhiên khôi phục nguyên trạng, khỏe mạnh lại. Bây giờ đi khắp nơi giảng kinh, người mời cô rất nhiều, hơn 60 tuổi. Cô 55 tuổi bắt đầu học Phật, tới 65 tuổi được mười năm, mười năm như một ngày, một bộ kinh, một câu Phật hiệu, một chút cũng không xen tạp. Thật sự đã làm một thí nghiệm cho chúng ta, nhất môn

thâm nhập, trường kì huân tu, hiệu quả bất khả tư nghì. Cho nên chúng ta thấy đoạn báo cáo này của khoa học gia, chúng ta dùng được. Cho nên nhất môn thâm nhập, trường kì huân tu, chỉ cần làm được, không có một cái gì không thành tựu. Dùng trong việc tu pháp môn Tịnh độ, đó là lời Thiện Đạo đại sư đã nói "Vạn tu vạn người đi", một người cũng không sót. Lời Phật nói trong kinh là thật, không có vọng ngữ, lời tổ sư đại đức đã nói cũng là thật. Chúng ta chưa niệm tốt, chưa tu tốt, vấn đề ở chúng ta, không ở kinh điển, không ở tổ sư, bản thân chúng ta chưa làm thật, quý vị coi người làm thật thì hiệu quả rất lớn.

Đoạn bên dưới nói với chúng ta, "Tâm linh", tức là kiến phần của bát thức, "hiển nhiên, tâm thức bằng một phương thức nào đó có mối liên hệ không thể tách rời với vật chất", vật chất là tướng phần của bát thức, "không thể phân chia liên kết với nhau". Quan niệm này phải có, đây là chánh tri chánh kiến. Tâm linh là tinh thần, vật chất là nhục thể, vật chất và tinh thần là một sự việc, không thể tách rời. Phát hiện này không xa lắm, vào vào thập niên 1990 đã phát hiện, khoa học gia người Đức Planck, ông cả đời nghiên cứu vật chất rốt cuộc là vật gì, việc này coi như ông đã làm rõ, đối với khoa học là một cống hiến rất lớn. Ông nói cơ sở của vật chất là ý niệm, vật chất căn bản là giả, không phải thật, là một huyễn tướng do ý niệm sản sinh ra. Hoàn toàn tương đồng với điều Bồ tát Di Lặc nói với chúng ta, Bồ tát Di Lặc nói với chúng ta "Một khảy móng tay có 32 ức trăm ngàn niệm, niệm niệm thành hình", cái niệm đó là hiện tượng tinh thần, ý niệm là hiện tượng tinh thần, niệm niệm thành hình, hình chính là vật chất, trong mỗi một niệm đều có tồn tại hiện tượng vật chất; và "hình đều có thức", trong mỗi một hiện tượng vật chất đều có thọ tưởng hành thức. Đây chính là hiện tượng tinh thần mà chúng ta nói, hiện tượng tinh thần và hiện tượng vật chất là một thể, chắc chắn không tách rời, nói việc này không thể tách rời mà liên kết với nhau. Đây đều là điều phát hiện gần đây. Cho nên ý niệm có thể ảnh hưởng vật chất, ý niệm của chúng ta có thể ảnh hưởng tới mỗi một tế bào trong toàn thân chúng ta.

Thân thể tại sao có bệnh? Ý niệm của chúng ta bất thiện, sản sanh tế bào vi rút. Phải biết rằng, Phật trong kinh điển thường nói với chúng ta, trong tâm mỗi người có tam độc, khi sanh ra đã có, đó không phải học được, đời đời kiếp kiếp đều có, đó là tham sân si, gọi là tam độc phiền não, thứ này rất dễ cảm nhiễm bởi vi khuẩn bên ngoài. Nếu như chúng ta đoạn trừ tham sân si, không tham, không sân, không si, nói như bây giờ là, khả năng miễn dịch của quý vị rất tốt, tại sao? Rất nhiều vi khuẩn quý vị sẽ không bị cảm nhiễm. Thật vậy, không phải giả. Quý vị có tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh không bị cảm nhiễm; quý vị có tâm từ bi, tâm

từ bi có thể giải độc, không cần dùng thuốc men, tâm từ bi có thể giải độc. Chúng ta nhiều đời nhiều kiếp đã kết ác duyên với rất nhiều chúng sanh, oan thân trái chủ này, làm sao hóa giải? Từ bi có thể hóa giải, thanh tịnh từ bi có thể hóa giải oan thân trái chủ túc thế hiện tiền, nó có thể hóa giải. Từ bi phóng quang, từ bi có thể gia trì chúng sanh có duyên với chúng ta. Trong bồ đề tâm không thể thiếu từ bi, thiếu từ bi là không có bồ đề tâm. Bồ đề tâm, chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi. Cho nên nuôi dưỡng tâm từ bi, năng lượng ý niệm của chúng ta sẽ hết sức lớn mạnh, tôi trích dẫn câu sau cùng là nói về điều này, người học Phật chúng ta phải nên học như vậy.

Chúng ta xem tiếp trang thứ hai, trong trang thứ hai, chúng ta đều đọc lại nó, đọc một chút, những tin tức này rất khó có. "Năng lượng không ngừng tới lui truyền đạt sản sanh một trường năng lượng hết sức khổng lồ", khoa học gia đặt tên cho nó là "trường năng lượng zero", trường năng lượng này là hết sức lớn. Trường năng lượng zero gần như là chân như bản tánh trong Phật pháp Đại thừa nói tới. Zero là gì? Trong đó cái gì cũng không có, đó mới là zero, có một, có hai thì không phải nữa. Tự tánh chúng ta quả thật là zero, cho nên khoa học và triết học đều tìm không thấy nó, bởi vì nó là zero. Làm sao tìm được? Ý niệm của chúng ta cũng biến thành zero thì sẽ tìm được. Cho nên Phật dạy chúng ta, buông bỏ khởi tâm động niệm, buông bỏ phân biệt chấp trước quý vị sẽ minh tâm kiến tánh. Vậy làm sao? Chúng ta quay về zero, zero và zero sẽ gặp nhau. Chúng ta còn một ý niệm vẫn không được, quý vị sẽ tìm không được. Đây là việc khó, mấy ai không có ý niệm được!

Chúng ta coi "Liễu Phàm tứ huấn", trong đó có một đoạn viết rằng, tiên sinh Liễu Phàm và thiền sư Vân Cốc ở thiền đường núi Thê Hà ngồi ba ngày ba đêm, không khởi một ý niệm. Ba ngày ba đêm không khởi một ý niệm không hề dễ, thiền sư Vân Cốc rất kinh ngạc, đây không phải công phu bình thường, đây là định công khá sâu. Liền thỉnh giáo tiên sinh Liễu Phàm, ông ba ngày ba đêm nay không khởi một ý niệm rất hiếm có, thiền sư Vân Cốc có thể cả đời cũng chưa gặp. Tiên sinh Liễu Phàm nói, ông là người chân thật, "Tôi không có công phu. Tại sao không có ý niệm? Số tôi đã được Khổng tiên sinh coi xong rồi". Hai mươi năm nay, Khổng tiên sinh sắp đặt cuộc đời thời gian ông không sai biệt chút nào. Ông là người trí thức, mỗi năm đi thi, lần nào thi đứng thứ mấy, mỗi lần đi đều hoàn toàn giống như lời tiên sinh nói; thu nhập mỗi tháng cũng giống như trong số mạng sắp đặt, không sai chút nào, hai mươi năm nay. Ông nói đã là số mạng định sẵn, tôi nghĩ cũng vô ích, không nghĩ nữa. Cho nên cái đó của ông thuộc về

vô tưởng định, không phải thiền định, trong thiền định có cảnh giới, ông không có cảnh giới, ông là gì? Ông là vô minh. Cái gì cũng không nghĩ, cái gì cũng không biết, đây là vô minh. Thiền sư Vân Cốc nghe xong phá lên cười, "Ta tưởng ông là thánh nhân, thì ra ông vẫn là phàm phu". Sao lại là phàm phu? Ông không phải thiền định, trong định có huệ, có giác, nó có tác dụng, cái này của ông không có tác dụng, thuộc về vô tưởng định. Vô tưởng định, cái gì cũng không nghĩ, cái gì cũng không biết. Vô tưởng định muốn thật sự tu thành, sanh tứ thiền vô tưởng thiên, vô tưởng thiên Phật pháp gọi nó là ngoại đạo thiên, tức là họ mê hoặc điên đảo, không có trí huệ, đây là sai lầm. Trong thiền định là có cảnh giới, giống như người niệm Phật, niệm Phật tam muội là thiền định, trong niệm Phật tam muội có thế giới Cực lạc, có A Di Đà Phật, không phải cái gì cũng không có, quý vị ở trong thiền định quý vị có thể thấy thế giới Cực lạc, quý vị có thể thấy A Di Đà Phật, quý vị có thể thấy y chánh trang nghiêm của thế giới Cực lạc, những thứ nhìn thấy nhất định giống như trong "Kinh Vô Lượng Thọ" nói, là không sai.

Đại sư Huệ Viễn, tổ sư đời thứ nhất tông Tịnh độ thời Đông Tấn chúng ta, ngài ở Lô Sơn xây một niệm Phật đường, niệm Phật đường Đông Lâm, tức là chùa Đông Lâm bây giờ. Có 123 đồng tham đạo hữu, mọi người đều thích niệm Phật, sống chung với nhau, tập trung lại cùng niệm Phật, phát nguyện ở nơi đó vãng sanh. Lấy Hổ Khê làm biên giới, họ không xuống núi, 123 người tất thảy đều vãng sanh, ghê gớm chưa? Rất ghê gớm. Khi Viễn Công vãng sanh đã nói với các đồng hữu của mình, ngài nói thế giới Cực lạc ngài đã thấy ba lần, nhìn thấy ở trong định, nhìn thấy ba lần. Người ta hỏi ngài, thế giới Cực lạc nhìn ra sao? Hoàn toàn tương đồng như trong "Kinh Vô Lượng Thọ" nói. Hồi đó Tịnh độ tam kinh, "Kinh Di Đà", "Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật" đều chưa dịch ra, tu Tịnh độ chỉ có một bộ "Kinh Vô Lượng Thọ", đây là kinh phiên dịch sớm nhất, cho nên họ chỉ y theo bộ kinh này. Chuyên tu, nhất môn thâm nhập, trường kì huân tu. Ba lần thấy thế giới Cực lạc, hôm đó ngài lại thấy nữa, đây là lần thứ tư, nói với mọi người tôi phải vãng sanh rồi. Khi vãng sanh Phật tới nghênh tiếp ngài, ngài nói mọi người nhìn thấy Phật tới nghênh tiếp, hơn nữa còn nhìn thấy bên cạnh Phật có mấy người nữa, là những người ở niệm Phật đường vãng sanh sớm hơn ngài, cùng A Di Đà Phật tới rước ngài về thế giới Cực lạc. Đây không phải giả, đây là thật.

Cho nên chúng ta ở đây phải học hai câu này, phải chuyên chú, hết sức chuyên chú, phải có tín tâm kiên định, không nghi ngờ chút nào. Trường năng lượng này, khoa học gia nói là trường năng lượng zero, tôi thấy nó là chân như

bản tánh mà chúng ta nói, chư pháp thực tướng, họ nói về cái này. Nhưng họ không nói rõ, Phật pháp nói rất thấu triệt, đại sư Huệ Năng minh tâm kiến tánh liền nhìn thấy được. Bắt buộc tâm của chính mình cái gì cũng không có, đạt tới zero, zero là chân tâm, chân và chân tương ứng thì sẽ nhìn thấy. Có một ý niệm thì gọi là vọng tâm, vọng tâm không nhìn thấy chân tâm, vọng tâm có thể nhìn thấy A-lại-da, không nhìn thấy chân tâm, cho nên vọng tâm chuyên chú tới cùng cực vẫn là vọng tâm. Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, chúng ta phải nhất tâm chuyên chú niệm A Di Đà Phật, nhất tâm chuyên chú nghĩ về thế giới Cực lạc; tất cả pháp từ tâm tưởng sanh, quý vị có thể nhìn thấy thế giới Cực lạc. Chúng ta dùng thế giới Cực lạc làm một bàn đạp, tới thế giới Cực lạc rồi lại nâng lên một bước, minh tâm kiến tánh. Ở nơi này chúng ta không kiến tánh được, chúng ta không có năng lực đem những chủng tử tập khí trong A-lại-da thức của mình trừ bỏ đi. Trừ bỏ đi mới là zero còn một thứ chưa trừ bỏ được, thì đó không phải zero, quý vị còn hai ba thứ ở trong đó. Người Trung Quốc nói ba tâm hai ý, ba tâm hai ý là lời Phật, ba tâm là nói về gì? A-lại-da, Mạt na, Ý thức, đây là ba tâm. Hai ý tức là Mạt na và Ý thức, Mạt na là ý căn, cái thứ sáu là ý thức, hai ý. Ba tâm hai ý là vọng tâm, không phải chân tâm, buông bỏ ba tâm hai ý, chân tâm sẽ hiện tiền, quý vị liền kiến tánh, trong Pháp tướng tông nói chuyển bát thức thành tứ trí, thì sẽ kiến tánh. Quay về zero, sẽ nhìn thấy trường năng lượng, từ trường này hết sức hết sức lớn, còn lớn hơn hư không pháp giới.

Đoạn thứ hai chúng ta đọc một chút, "Năng lượng của những hạt cơ bản này tự phát ra nhỏ tới nỗi khó tưởng tượng", không tưởng tượng được, "Đã chứng minh vật chất hạ nguyên tử và trường năng lượng zero không ngừng trao đổi năng lượng. Tách khỏi trường năng lượng zero, tất cả vật chất sẽ sụp lún", tức là vật chất không còn nữa. Trường năng lượng này tức là bản thể vạn hữu vũ trụ mà trong triết học có nói, chính là chân như tự tánh mà Phật pháp Đại thừa có nói. Nếu như không có nó, cái gì cũng không có, tất cả các hiện tượng đều không còn, tất cả hiện tượng là theo nó mà sanh khởi. Cho nên nó có thể sanh hiện, A-lại-da có thể biến. Không có A-lại-da thì không có biến hóa, có A-lại-da, vọng tâm thiện biến, tâm đang biến, vật chất bên ngoài biến theo, là đạo lý như vậy. Trong "Vọng tận hoàn nguyên quán" của quốc sư Hiền Thủ có "Thị tam biến" đã nói với chúng ta rất rõ ràng. Thứ nhất, ba loại châu biến này thứ nhất là "châu biến pháp giới", tức là ở đây nói, vật chất hạ nguyên tử và trường năng lượng zero không ngừng trao đổi năng lượng, đây chính là châu biến pháp giới. Hiện tượng thứ hai, sẽ sản sanh tác dụng, cái này tức là "xuất sanh vô tận", tất cả biến hóa đều đã sản sanh.

Hiện tượng thứ ba là "hàm dung không hữu", đây là nói về lượng của nó, vô lượng, không phải hữu lượng. Hàm là bao hàm, bao hàm hư không, dung là dung nạp, dung nạp vạn hữu. Phật môn thường nói "tâm bao thái hư, lượng châu sa giới", đây là chân tướng sự thật. Tâm lượng chúng ta hôm nay biến thành nhỏ như vậy, hai người còn không bao dung được, còn phải đối lập, đây là sai lầm, chắc chắn là sai lầm. Cho nên tâm lượng mỗi người đều lớn như pháp giới hư không, thậm chí còn lớn hơn. Lượng lớn phước lớn, người tâm lượng nhỏ thì không có phước báo. Cho nên phải bao dung tất cả mọi người, phải bao dung tất cả pháp, đừng phân biệt, đừng so đo, khôi phục tâm lượng vốn có của quý vị, tâm lượng vốn có của quý vị giống như Phật vậy, tâm lượng của Phật là có thể trùm hư không, "tâm bao thái hư, lượng châu sa giới", đây là tâm lượng Phật, tâm lượng của bản thân chúng ta giống với của Phật. Cho nên ngày nay chúng ta biến thành tâm lượng nhỏ hẹp, cái gì cũng đi so đo tính toán, sai lầm rồi! So đo tính toán sẽ biến thành lục đạo luân hồi, sẽ biến thành tam ác đạo. Trong pháp giới tứ thánh thì không so đo nữa, tâm lượng rộng mở, đây là điều chúng ta nhất định phải học tập.

"Tất cả vật chất vũ trụ đều tương tác với trường năng lượng zero", ở đây chứng tỏ pháp tướng vĩnh viễn không thể nào tách khỏi pháp tánh. Pháp tánh năng sanh năng hiện, pháp tướng là sở sanh sở hiện, pháp tướng sở sanh sở hiện, khoa học bây giờ gọi nó là hiện tượng. Hiện tượng có ba loại lớn, hiện tượng tự nhiên, hiện tượng tâm lý, hiện tượng vật lý, hiện tượng tâm lý chính là ý niệm, đều là từ trong tự tánh biến hiện mà ra.

"Cấu tạo cơ thể người và ăng-ten có một số chỗ tương đồng, là bộ phận thu nhận những thông tin không nhìn thấy được, đồng thời cũng là bộ phận phát tín hiệu". Đây là nói mỗi người chúng ta, mỗi người chúng ta ở trong vũ trụ, Phật pháp nói pháp giới, khoa học bây giờ gọi là vũ trụ, đều là một ý nghĩa, trong vũ trụ là một điểm rất nhỏ, điểm này mãi mãi tồn tại. Khoa học đã phát hiện rất sớm, gọi là vật chất bất diệt. Vật chất bất diệt chúng ta sẽ có thể cảm nhận được ý nghĩa thứ hai, ý nghĩa sâu hơn một tầng, ý niệm chúng ta bất diệt. Vật chất bất diệt, sau khi vật chất phân tán chúng lại kết hợp. Chúng ta hiểu rõ cơ thể chúng ta, dùng danh từ khoa học mà nói, do nguyên tử, điện tử hợp thành, khi nguyên tử, điện tử rời khỏi, thân thể này không còn nữa. Giống như ngôi nhà này, ngôi nhà này gồm thép, xi măng, gạch, ngói, theo mô hình lắp ghép lại mà ra, ngôi nhà sẽ xuất hiện, nếu như tháo nó ra thì sẽ thành một đống vật liệu xây dựng. Cho nên ngôi nhà có sanh diệt không? Không có sanh diệt, hợp lại là ngôi nhà, tháo ra thì biến thành

vật liệu. Thân thể con người cũng như vậy, những nguyên tử, điện tử cực kì vi tế này không diệt, nó sẽ chạy tới nơi khác rồi lại hợp thành, lại hợp thành thân thể. Cho nên thân thể vật chất này thật sự không phải chính mình, nguyên tử của thân thể chúng ta sẽ chạy tới thân của người khác, thân người khác cũng sẽ chạy tới chỗ mình, thật không phải chính mình.

Vậy cái gì là chính mình? Ý niệm đó là chính mình. Nhưng ý niệm có giao lưu không? Có, ý niệm mặc dù giao lưu, chính mình còn tồn tại, người bình thường chúng ta gọi nó là linh hồn, biết thân thể có sanh diệt, linh hồn không sanh diệt. Linh hồn có không? Thật có. Thật ra mà nói, linh hồn cũng là sắc thọ tưởng hành thức, nhưng cái sắc đó không phải là vật chất rõ ràng, mắt thịt chúng ta không nhìn thấy, thiên nhãn có thể nhìn thấy. Vậy Phật Bồ tát càng cao minh, Phật Bồ tát có pháp nhãn, có Phật nhãn, có huệ nhãn, họ có thể nhìn thấy những thứ phàm phu chúng ta không thấy, hơn nữa nhìn thấy hết sức rõ ràng, chân tướng cả vũ trụ Phật là ngũ nhãn viên minh, thấy quá rõ ràng, rốt cuộc là chuyện gì ngài đều thấy rõ. Cho nên, thân người chúng ta không ngừng đem tin tức của chúng ta phát ra cả vũ trụ, cả vũ trụ đều có thể nhận được tin tức của chúng ta, chúng ta nói là hiện tượng chấn động. Ý niệm của chúng ta, cùng thân thể chúng ta, tế bào của thân thể, tế bào là do chấn động mới sanh ra, cho nên nó cũng phát ra tin tức. Nó phát ra tin tức, tế bào này của chúng ta là khỏe mạnh hay có bệnh tật, nó phát ra cái này. Tin tức của sự khỏe mạnh phát ra thì tốt, có thể giúp vũ trụ, có thể giúp tinh cầu khỏe mạnh; bệnh tật thì không tốt, phát ra thành cái gì? Tức là vi khuẩn phát ra bên ngoài, giống như ôn thần vậy, đem ôn dịch, vi rút phóng ra bên ngoài.

Nếu như chúng ta gặp phải ý niệm bất thiện thì làm sao? Thì rất đáng sợ, đây là phiến diện. Thật vậy, bao nhiêu tin tức như vậy phát cho chúng ta, chúng ta đều nhận được. Nhận được thì sao? Bây giờ bộ máy này của chúng ta không nhạy, là nhận được rồi, nhận được nhưng không có cảm giác, bộ máy này không nhạy. Tại sao không nhạy? Bởi vì chúng ta có phiền não, có tập khí, cũng có nghĩa là có khởi tâm động niệm, có phân biệt chấp trước, bộ máy này không nhạy. Phải cực kì tập trung, hơn nữa phải không ngừng phát ra, chúng ta mới cảm nhận được, lúc bình thường chúng ta không cách nào cảm nhận được. Nhưng Phật Bồ tát thì cực kì nhạy bén, những tin tức cực kì vi tế họ đều biết được. Cho nên chư Phật Như Lai, pháp thân Bồ tát thật sự là không gì không biết, không gì không thể. Không gì không thể tức là họ có năng lực giúp đỡ chúng ta, khi chúng ta cần tới thì liền có cảm, họ sẽ có ứng, cảm ứng đạo giao bất khả tư nghì. “Trong cửa Phật, có cầu tất ứng”, câu nói này rất nhiều đồng tu đều quen thuộc, là thật không phải

giả. Chúng ta muốn cầu Phật Bồ tát, ý niệm phải đơn thuần, ý niệm phải tập trung, động cơ chúng ta phải thuần chánh. Thuần chánh là sao? Không vì danh văn lợi dưỡng, không làm hại tất cả chúng sanh, ý niệm này sẽ thuần chánh. Như lý như pháp, đoan chánh tâm niệm, sức mạnh này sẽ rất lớn. Cho nên chúng ta khởi tâm động niệm phải có trách nhiệm với chính mình, hơn nữa biết rằng sẽ ảnh hưởng tới vũ trụ. Có thể không ảnh hưởng trước mắt chúng ta, chúng ta căn bản không nhìn thấy, có thể là ở một tinh cầu khác, điều này chắc chắn đều có thể. Chúng ta đừng để ý niệm bất thiện của mình ảnh hưởng người khác, phải dùng ý niệm thiện. Ý niệm thiện nhất là niệm A Di Đà Phật, trong "Kinh Vô Lượng Thọ" nói hết sức rõ ràng, hết sức thấu triệt.

"Ý niệm là một loại tần số, niệm lực trị liệu tức là một loại ánh sáng có trình tự cao độ, ý niệm cũng là một sự hòa hợp cao độ như vậy". Câu này nói về trị bệnh, dùng ý niệm để trị bệnh. Ý niệm này là ý niệm thiện, không phải ý niệm tham sân si mạn nghi, không phải ý niệm oán hận não nộ phiền, cũng không phải ý niệm sát đạo dâm vọng, dùng cách nói của lão tổ tiên chúng ta, ý niệm ngũ luân, ý niệm ngũ thường, ý niệm tứ duy bát đức, đây là ý niệm tốt nhất. Có trị được bệnh không? Được. Ý niệm Phật pháp dạy chúng ta là thập thiện, ngũ giới, lục độ, Phổ Hiền Bồ tát thập nguyện, A Di Đà Phật bốn mươi tám nguyện, chánh niệm, ý niệm này rất là tốt! Hy vọng chúng ta phát ra loại ý niệm này, truyền ra loại ý niệm này, đối với tất cả chúng sanh khắp pháp giới hư không giới. Chúng sanh bao gồm phạm vi rất lớn, động vật cũng là chúng sanh, chúng duyên hòa hợp mà sanh, thực vật cũng là chúng sanh, khoáng vật cũng là chúng sanh, hư không và thời gian đều là chúng duyên hòa hợp mà sanh, cho nên chúng sanh này phạm vi bao gồm quá lớn. Chúng ta phải dùng chánh niệm phát ra, niệm niệm đều là chánh niệm, không có tà niệm. Trong kinh Phật thường nói, ngày nay khoa học chứng minh cho chúng ta việc này là thật không phải giả. Một thiện niệm của chúng ta, tương ứng với thiện niệm của khắp pháp giới hư không giới, đều không tương ứng với tất cả ý niệm bất thiện. Như vậy có thể thay đổi sức khỏe của thân tâm chúng ta, có thể cải thiện sự tốt đẹp của môi trường cư trú chúng ta, đây gọi là "Phước nhân cư phước địa, phước địa phước nhân cư". Người có phước tâm tốt, hành tốt, người này là tâm tốt, chúng ta nói bốn điều tốt: Có tâm tốt, nói lời tốt, hành việc tốt, làm người tốt, bốn điều tốt này, loại người này có phước báo. Nơi cư trú của người như vậy, nơi đó chính là phước địa, phước địa phước nhân cư. Chính mình có phước, cũng có thể ảnh hưởng người khác, người xung quanh đều được nhờ, tại sao? Họ cũng sống trong phước địa. "Hậu đức tải vật", trong

“Dịch kinh” nói vậy.

Câu bên dưới “Ý niệm nhân loại có thể ảnh hưởng thực vật. Thể sinh vật đọc hiểu được tâm tư ý niệm của con người, đồng thời sẽ có phản ứng”. Họ nói “Lòng trắng lòng đỏ trứng đều sẽ trao đổi tin tức với vỏ trứng”, nói về một quả trứng gà. “Cho dù thể sinh vật bị cắt thành từng miếng, sự câu thông vẫn tiếp tục tiến hành”. Hiện tượng này đã được chứng minh, gọi là hiện tượng toàn tức. Một vật thể bị đập ra vụn vỡ, mỗi một hạt vi trần vẫn đang câu thông tin tức với nhau. Cả vũ trụ, nói như bây giờ là cơ thể hữu cơ, các vật giữa vũ trụ không có vật gì chết, sống động hoạt bát. Bùn đất dưới chân chúng ta, bãi cát bên bờ biển, mỗi một hạt cát, mỗi một hạt bùn đất, chúng đều trao đổi tin tức với nhau. Có trao đổi với chúng ta không? Có. Chúng ta cũng trao đổi với chúng. Nhưng chúng ta bây giờ bởi vì có khởi tâm động niệm, những phiền não phân biệt chấp trước này, làm chướng ngại linh tánh chúng ta, nếu không, chúng ta tất thảy đều rõ ràng, đều có thể hiểu, vũ trụ này dễ thương biết mấy, vạn vật khắp pháp giới hư không giới đều có linh minh giác tri. Cho nên trong “Kinh Hoa Nghiêm” có một câu nói “Tình dữ vô tình, đồng viên chủng trí”. Khi chúng tôi mới học Phật, còn dạy học viện Phật giáo, đối với câu này không cách nào hiểu được. Tình là chúng sanh hữu tình, chúng ta ngày nay nói là động vật, nói thành Phật còn có thể nói được, vô tình là khoáng vật, thực vật, chúng có thể thành Phật sao? “Kinh Hoa Nghiêm” nói chúng đều có thể thành Phật, tình và vô tình đồng viên chủng trí. Viên mãn tất cả chủng trí liền thành Phật, chúng làm sao có thể? Đá có thể thành Phật không. “Kinh Hoa Nghiêm” nói được.

Chúng tôi dạy học viện Phật giáo, thường có rất nhiều thầy giáo cùng nghiên cứu vấn đề này, nghĩ không ra, hết cách, trong kinh Phật nói như vậy, chỉ giảng như vậy. Ngày nay khoa học đã chứng minh, là thật không phải giả. Thật ra những điều trong kinh Phật nói đó chúng tôi mỗi ngày đều nói, mỗi ngày nghiên cứu, tức là không cảm nhận được. A-lại-da chẳng phải đã giảng rất rõ ràng sao? Một niệm bất giác mà có vô minh, A-lại-da xuất hiện rồi, A-lại-da hễ xuất hiện thì có ba hiện tượng. Ba hiện tượng này ngày nay khoa học gia đã biết, hiện tượng thứ nhất của A-lại-da, nghiệp tướng, nghiệp là động, nó không phải bất động, nó có hiện tượng chấn động, khoa học gia gọi nó là năng lượng, năng lượng là động, bất động không thể sản sanh năng lượng. Từ năng lượng liền sản sanh tin tức, khoa học gia nói tin tức, là chuyển tướng của A-lại-da; từ chuyển tướng của A-lại-da thì sản sanh hiện tượng vật chất, hiện tượng vật chất chính là cảnh giới tướng của A-lại-da, khoa học gọi nó là vật chất. Quý vị coi ba loại hiện tượng,

nghiệp tướng là hiện tượng tự nhiên, tin tức là hiện tượng tâm lý, lại sản sanh hiện tượng vật chất, ba loại hiện tượng này đã phát sanh.

Lúc đó quả thật, chúng tôi chưa đọc tới "Hoàn nguyên quán" của quốc sư Hiền Thủ, "Hoàn nguyên quán" cho chúng tôi khai thị rất lớn, hiểu được điều gì? Ba loại châu biến. Điều này trước đây chúng tôi không biết, ngày nay khoa học đã chứng minh. Bất kỳ hiện tượng chấn động nào đều khắp hết pháp giới, hễ động liền khắp hết pháp giới, cho nên tốc độ ánh sáng, sóng điện từ không sánh được, đó là vật lý, đây là tự tánh, tự tánh hễ động liền khắp hết pháp giới. Chấn động này trên vật chất vật lý khá là chậm, nhưng chấn động của tư tưởng nhanh, nhanh hơn ánh sáng, điện. Chúng ta nghĩ tới mặt trời, tâm vừa nghĩ, lập tức liền tới mặt trời, nhưng ánh sáng mặt trời tới trái đất chúng ta phải cần hơn tám phút, điều này nghĩa là tốc độ của ý niệm chúng ta còn nhanh hơn nhiều so với mặt trời, ánh sáng. Cho nên ý niệm quả thật là thuộc về tánh đức, thuộc về tự tánh, hễ nó động niệm thì khắp hết pháp giới.

Ý niệm của con người có thể ảnh hưởng vật chất, mười năm gần đây chúng tôi đã làm thí nghiệm này thành công. Chúng tôi trồng rau ở nông thôn, trồng rau chúng tôi câu thông với rau, rau là thực vật, chúng tôi dùng tình thương đối với chúng, dùng tâm cung kính đối với chúng, chúng sẽ mọc hết sức tốt. Không cần dùng thuốc sâu phân bón, chúng tôi dùng ý niệm để tưới tẩm chúng, dùng tình thương để tưới tẩm chúng, chúng có thể nhận được, chúng hết sức hoan hỉ. Ở Australia chúng tôi có một vườn rau rất lớn, trồng trọt rất nhiều chủng loại, có hai ba chục loại, là một vườn rau lớn rất quy mô. Có một lần pháp sư Ngộ Khiêm đạo tràng chúng tôi, tỳ kheo ni này, cô thường trú ở tịnh xá, vườn rau ở ngay trong tịnh xá, buổi tối cô nằm mơ, trái mướp báo mộng cho cô, nói với cô: Tôi đã già lắm rồi, sao cô còn chưa tới hái? Nói với cô nó ở vị trí nào. Đến ngày hôm sau, kỳ lạ, sao lại mơ như vậy? Đến ngày hôm sau liền theo vị trí trái mướp nói trong mơ mà đi coi, thật sự đã tìm thấy, tìm thấy quả thật là quá già rồi, không ăn được nữa. Cho nên đã nói với trái mướp: Bồ tát mướp à, ngươi già quá rồi, không ăn được nữa, để ngươi mọc thêm một thời gian nữa rồi lấy ngươi làm hạt giống nhé. Thật sự có việc như vậy.

Thần cây báo mộng, chuyện này gần đây, chuyện trong năm nay. Bãi đỗ xe của chúng tôi có hai cây tỳ bà, trong đó có một cây chết rồi, khô rồi, nhìn dáng vẻ thì sống không nổi nữa. Thần cây tới báo mộng, cảm ơn, chúng tôi đã ở đạo tràng mười năm, họ nói họ đã nghe kinh mười năm, niệm Phật mười năm, họ phải tới thế giới Cực lạc rồi. Thần cây tỳ bà vãng sanh thế giới Cực lạc, tôi nói họ

mười năm nay đã có thành tựu. Người chưa có thành tựu, thần cây tỳ bà đã thành tựu, người không bằng thần cây, hết sức đáng để chúng ta khai mở. Chúng tôi năm đó, mười năm trước đây, mua lại giáo đường này, xây dựng Tịnh tông học viện, nhà cửa gần đó chúng tôi đều mua lại, làm liêu phòng, là kí túc xá. Có một kí túc phòng ốc quá cũ rồi, chúng tôi phải đập đi xây lại. Xây lại, ở cửa có bốn cái cây bắt buộc phải chặt đi, tại sao? Nếu không chặt thì xe tải không vô được, vật liệu xây dựng không vào được. Trong kinh Phật nói với chúng ta, chúng ta chặt cây, cây có thần cây, chiều cao của cây vượt quá một người thì có thần cây rồi, phải đi cúng tế họ, tụng kinh cho họ, mời họ chuyển đi, ba ngày sau chúng ta mới chặt cây, để thời gian ba ngày mời họ chuyển nhà. Chúng tôi đã làm, ba ngày sau thật sự đi chặt cây, tới ngày thứ tư, ngày thứ năm, thần cây báo mộng cho những pháp sư trẻ của đạo tràng chúng tôi, truyền đạt tin tức cho họ, nói chúng tôi cho họ thời gian quá ngắn, họ không kịp chuyển nhà, họ bị tổn thương. Nói với chúng tôi, sau này nếu muốn chặt cây, báo trước cho họ một tuần.

Chúng tôi nghĩ cũng có lý, người Australia hành động đều rất chậm rãi, hoàn toàn không giống như Hồng Kông, đi đường, nói chuyện, làm việc đều rất chậm rãi. Khi chúng tôi qua đó, cửa hàng buổi sáng mấy giờ mở cửa? Khoảng 11 giờ. Buổi tối mấy giờ đóng cửa? Khoảng 5 giờ. Người Australia rất biết tận hưởng tự nhiên, họ không coi trọng việc kiếm tiền, họ chỉ cần đủ sống là được rồi, không hy vọng kiếm nhiều tiền. Cho nên thành phố chúng tôi sống, thành phố nhỏ Brisbane này, ở Australia coi như là một thành phố lớn, thành phố lớn thứ ba Australia, dân số khoảng một triệu người, thành phố này, có bao nhiêu công viên? Có một ngàn công viên. Nếu quý vị mỗi ngày đi chơi một công viên, đi ba năm còn chưa chơi hết, quý vị sẽ hiểu người ta chú trọng, hết sức coi trọng cuộc sống ngoài trời. Đất đai của họ rộng, người ít. Tôi ở đó mua một ngôi nhà, khu vườn bao lớn? Quý vị đều không tưởng tượng được, khoảng hơn 70 mẫu Trung Quốc, khu vườn lớn như vậy. Từ vườn của tôi, bên ngoài vườn tôi dùng lưới thép bao bọc lại, lưới thép này đi một vòng phải một tiếng đồng hồ, trong đó có thể làm bãi huấn luyện lái xe, đất rộng như vậy. Cho nên vườn rau của chúng tôi rất lớn, cây cối rất nhiều. Coi trọng cuộc sống tự nhiên. Điều này rất có lý, con người sống ở đời phải sống vui vẻ, sống tự tại, mỗi ngày bận rộn vất vả vì tiền, làm cả đời, sau cùng chết rồi một đồng cũng không mang theo được, cả đời bận rộn vô ích, cái đó thật sự không có trí huệ. Người thật sự có trí huệ, cổ nhân Trung Quốc, chỉ cần ăn no, mặc ấm, có một ngôi nhà nhỏ che mưa gió, họ đã tự tại lắm rồi, thật sự vui vẻ.

Đây là chứng tỏ chúng ta thật sự ảnh hưởng tới thực vật, những thực vật này hiểu được ý người, chúng ta dùng tình thương đối với chúng, chúng sẽ đáp trả tình thương. Rau của chúng tôi, chúng tôi đã trồng có hơn hai mươi loại cây trái, bội thu. Những nông trại rau gần đó tới nông trường của chúng tôi coi, chúng tôi không có phân bón, không có thuốc sâu, sao lại trồng tốt như vậy, họ không theo kịp, đều tới hỏi chúng tôi, tôi nói chúng tôi dùng Phật hiệu A Di Đà Phật trồng ra đấy. Vườn rau của chúng tôi có máy niệm Phật, trong cả vườn rau niệm A Di Đà Phật. Dùng Phật hiệu trồng ra, họ cho là bất khả tư nghì. Cây trái cũng không cần chăm sóc, vườn rau cũng vậy. Còn chim chóc, chúng tôi thương chúng, chúng cũng thương chúng tôi. Vườn rau của chúng tôi nhất định phải dành ra một mảnh cúng dường sâu, sâu muốn ăn rau chỉ tới chỗ đó ăn, không phải dành cho chúng, chúng chắc chắn không xâm phạm. Chim cũng vậy, chim ăn trái cây, chúng tôi chỉ định mấy cây, phía trên có treo bảng, đây là cho chim chóc các ngươi ăn, cây nào không treo bảng chim chắc chắn không tới ăn. Chúng tôi chung sống hòa hợp với tự nhiên, cùng sống cùng phồn vinh, chúng tôi chăm sóc chúng, chúng chăm sóc chúng tôi. Chim chóc giống như trong nhà nuôi vậy, sớm tối thành đàn ở trong rừng cây. Cùng tất cả chúng sanh trong cả tự nhiên chung sống hòa hợp, tình thương chân thành, chúng tôi niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, chúng tôi cũng khuyên chúng niệm Phật cầu sanh Tịnh độ.

Câu bên dưới, "Mỗi loại tâm trạng mãnh liệt của người phát ý niệm", tình thương của quý vị, nỗi hận của quý vị, sự phẫn nộ của quý vị, "đều dẫn tới sự phóng thích quang mãnh liệt của kẻ tiếp nhận ý niệm". Có tác dụng không? Có tác dụng, bất luận người này cách xa quý vị bao nhiêu, quý vị thương họ, họ cảm nhận được, quý vị hận họ, họ cũng cảm nhận được. Người thế nào không cảm nhận được? Người có phiền não tập khí nặng không cảm nhận được, không cảm nhận được, người tâm địa thanh tịnh thì cảm nhận được rất dễ dàng. Nếu như những điều phiến diện, người khác hận quý vị, nguyền rủa quý vị, vậy dùng phương pháp gì để bảo vệ chính mình? Dùng chánh niệm, cổ nhân Trung Quốc nói tà không thắng chánh. Chúng ta dùng tâm thanh tịnh, tâm từ bi, dùng tâm niệm Phật là tốt nhất, niệm A Di Đà Phật, niệm Quan Thế Âm Bồ tát, quý vị chắc chắn sẽ không bị tổn hại. Phải biết cách bảo vệ.

"Thể sinh vật có thể câu thông hai hướng với môi trường. Ý niệm là một loại dòng chảy quang tử, vậy thực vật nhận được tín hiệu đồng thời bị nó ảnh hưởng, thì không kỳ lạ chút nào". Đây là chúng ta mười năm gần đây, cùng những động vật nhỏ, dùng những thực vật này tiếp xúc hết sức nhiều, cho tới kiến muỗi, đều

có linh tánh. Rất nhiều kiến tới đó, chúng tìm thức ăn, chúng ta không muốn nhìn thấy nhiều kiến như vậy, môi trường sinh sống của chúng ta phải sạch sẽ, chúng sẽ không tới, chúng không có thức ăn. Thức ăn kiến muốn ăn chúng ta để bên ngoài, bỏ trong vườn, chúng tới chỗ đó, thì sẽ không vào phòng nữa. Thật sự có linh tánh. Phòng tôi sống ở Australia không lớn, đất đai rất lớn, chúng tôi muốn xây một kí túc xá, có lúc đồng tu nhiều có thể đón tiếp, xây một dãy nhà ở phía sau. Nhà xây xong rồi tôi vào đó ở, nhà mới, sáng sớm hôm sau thức dậy, trong nhà vệ sinh toàn là kiến, tôi nói các ngươi từ đâu tới ta không biết, các ngươi hãy từ đó đi ra, nửa tiếng sau ta phải dùng nhà vệ sinh, ta cho các ngươi thời gian nửa tiếng đồng hồ, các ngươi mau mau đi ra. Tôi liền đi niệm Phật, nửa tiếng sau quay lại, nhà vệ sinh một con kiến cũng không còn. Với động vật nhỏ rất dễ chung sống, bây giờ không dễ chung sống nhất là người, với người rất khó chung sống, với những động vật nhỏ này chúng thật nghe lời, chúng ta thương chúng, chúng ta tôn trọng chúng, chúng cũng thương chúng ta, cũng tôn trọng chúng ta, chung sống rất hòa hợp. Những con kiến này chúng ta có chăm sóc không? Chăm sóc chúng, chúng muốn tìm thức ăn, đồ chúng tôi ăn thừa thì để trong vườn cho chúng, ở chỗ cách ổ kiến không xa, chúng muốn vận chuyển cũng thuận lợi, cũng ít tốn sức. Cho nên nhất định phải hoan hoan hỉ hỉ chung sống với tất cả chúng sanh, biết rằng tất cả chúng sanh đều có linh tánh, Phật pháp nói tất cả chúng sanh đều có Phật tánh.

Câu tiếp theo "Hiệu lực của ý niệm là sự thể hiện hoàn toàn của tình thương, sẽ khiến hai thân thể hợp thành một". Đây là tình thương. Bây giờ điều này, chúng ta đối với động vật, đối với thực vật, đối với khoáng vật, sản sanh hiệu quả không ngờ tới, ngược lại đối với con người thì không được. Con người bây giờ có vấn đề, vấn đề nghiêm trọng nhất là lòng tin không còn nữa. Đối với chính mình cũng không tin tưởng, đều không có lòng tin, họ có thể có lòng tin với người khác sao? Lòng tin theo cổ nhân Trung Quốc nói, là giới hạn thấp nhất trong đức hạnh, nếu không còn tin thì tất cả đều xong luôn. Ngũ thường là tiêu chuẩn của đức hạnh, quý vị coi nhân, lễ, nghĩa, trí, tín, thấp nhất là tín, nếu lòng tin không còn thì điều phía trên cũng không còn, đạo lý này phải hiểu. Chúng ta học Phật có thể thành tựu không, hoàn toàn do quý vị có lòng tin hay không. Thật sự tin Phật không hề dễ, lời này nói thì dễ, làm được quá khó! Đối với giáo huấn của kinh điển, đối với chư Phật Bồ tát không hề có tơ hào nghi ngờ, sự cảm ứng đó bất khả tư nghì. Người học Phật thì nhiều, người có đầy đủ lòng tin không nhiều. Cho nên trong "Kinh Hoa Nghiêm" nói "Lòng tin là mẹ của các công đức, trưởng dưỡng tất cả

thiện căn", thiện căn, công đức đều sanh ra từ lòng tin, không có lòng tin sao được?

Những đức hạnh, tánh đức này là tất cả chúng ta hết thảy đều đầy đủ, tại sao chúng ta ngày nay tánh đức vốn đủ của tự tánh không thể hiện tiền? Đây là vấn đề giáo dục, chúng ta từ nhỏ chưa nhận được giáo dục đạo đức luân lý, tiếp thu giáo dục khoa học của nước ngoài. Khái niệm căn bản giáo dục khoa học tức là dạy quý vị nghi ngờ, khác với truyền thống Trung Quốc, truyền thống Trung Quốc từ nhỏ đã dạy quý vị không nghi ngờ, quý vị có lòng tin. Con cái có lòng tin với cha mẹ, có lòng tin với người lớn, có lòng tin với trưởng bối, chưa bao giờ nghi ngờ, tin tưởng mỗi người đều là người tốt. Quý vị coi hồi nhỏ đọc sách, câu mở đầu "Tam tự kinh", "Nhân chi sơ, tánh bổn thiện", câu đầu tiên khi đi học là xây dựng lòng tin cho quý vị, tất cả chúng sanh bản tánh bổn thiện. Giáo dục là làm sao bồi dưỡng bổn thiện này, khiến nó không biến chất, bồi dưỡng bổn thiện này khiến nó phát huy rộng lớn. Thiện với chính mình, thành thánh thành hiền, thành Phật thành Bồ tát, đây là thiện với chính mình; thiện với tất cả chúng sanh, đây là phát huy rộng lớn. Cho nên truyền thống Trung Quốc, Phật pháp Đại thừa, tiến sĩ Toynbee nước Anh nói, có thể cứu xã hội hiện tiền.

"Bất luận là linh cảm của tin tức tốt hay tin tức xấu, đều sẽ được trái tim và não bộ tiếp nhận được, điều khiến con người kinh ngạc nhất là, trái tim còn tiếp nhận linh cảm nhanh hơn cả não bộ". Người Trung Quốc chúng ta nói điềm báo, điềm báo việc tốt, điềm báo việc xấu đều có linh cảm, những linh cảm này, não chúng ta, trái tim chúng ta có thể tiếp nhận rất nhanh. Điều này thật có, không phải giả. Bất luận là điềm báo ra sao, điều quan trọng nhất là bình tĩnh, không thể xao động, tâm phải làm chủ, chúng ta tiếp nhận chân tướng sự thật. Cái thiện cố nhiên là tốt, phải biết nó có tác dụng phụ; cái ác mặc dù không tốt, chúng ta hóa giải như thế nào, mượn duyên phận này, giúp chúng ta biết được sự quan trọng của tu dưỡng đạo đức, sự quan trọng của tin sâu nhân quả. Chỉ cần có trí huệ, thuận cảnh nghịch cảnh, thiện duyên ác duyên đều là tăng thượng duyên tốt nhất của chúng ta, giúp nâng cao cảnh giới bản thân. Cho nên đặc biệt là những tin tức không tốt, những thứ như tai nạn này, nó hết sức mạnh, có linh cảm mãnh liệt, nhất định phải trấn tĩnh, niệm Phật là được. Hành thiện, giúp hóa giải chuyện này.

"Động cơ là yếu tố then chốt để niệm lực thành công". Chúng ta muốn vận dụng niệm lực để thay đổi chính mình, để thay đổi hoàn cảnh, động cơ hết sức quan trọng, động cơ nhất định phải thiện. Thiện là gì? Phải lợi ích xã hội chúng sanh, động cơ này là tốt. Nếu như là tự tư tự lợi, động cơ này không tốt; tự tư tự

lợi muốn tổn hại người khác, động cơ này càng xấu, sẽ chiêu cảm tai nạn bất ngờ. Con người nhất định không thể có tâm hại người, con người phải tuân theo những đức hạnh mà cổ thánh tiên hiền dạy chúng ta, niệm niệm có thể xả thân vì người, động cơ này tốt. Trong Đại thừa giáo, "Hoa Nghiêm vọng tận hoàn nguyên quán" nói tứ đức, tứ đức của tự tánh, cái thứ tư chính là "Thay chúng sanh chịu khổ". Đây là sự viên mãn của tánh đức, chúng sanh có khổ có nạn chúng ta tới gánh vác, tới chịu thay cho họ. Phải làm gương tốt cho xã hội đại chúng, chính mình không sợ vất vả, không sợ khó nhọc, không sợ lao lực, tận tâm tận lực mà làm, quý vị càng làm thân thể sẽ càng mạnh khỏe, càng làm tâm trạng càng vui vẻ, đây chính là sống trong hạnh phúc. Vì tự tư tự lợi, đối với bản thân có tổn hại rất lớn. "Ý niệm chính diện, ý niệm có tâm yêu thương hoặc lợi tha, luôn luôn đem đến nhịp tim hài hòa", đem đến cho chúng ta hoan hỉ, đem đến cho chúng ta hạnh phúc.

Câu bên dưới, câu này là câu quan trọng nhất tôi trích dẫn ở đây, nói về "Lạt-ma", họ sống trên núi cao, "chỉ dựa vào ý niệm, đã có thể đun sôi nước đóng băng". Ý niệm sản sanh ra năng lượng lớn như vậy, có thể đun sôi nước. Hơn nữa họ không mặc nhiều quần áo, nằm dưới trời băng đất tuyết thân thể của họ vẫn ấm áp, chỗ họ ngủ quý vị lại sờ thử, bên dưới là nóng, giống như hố lửa vậy. Dùng ý niệm, sự chuyên chú cực độ này sanh ra hiệu quả lớn như vậy. "Bước thứ nhất quan trọng nhất khi phát ra ý niệm đều là bước vào một loại trạng thái chuyên chú cao độ". Đây là chúng ta phải học dùng ý niệm, ý niệm nhất định phải chuyên chú cao độ, chuyên chú toàn tâm, như trong "Kinh Di Đà" nói "nhất tâm bất loạn". Chúng ta hiểu rõ đạo lý này, dùng một tâm chuyên niệm A Di Đà Phật, tự nhiên sẽ cảm ứng đạo giao với A Di Đà Phật. Phật Bồ tát ở bên cạnh chúng ta, Phật Bồ tát là một thể với chúng ta, kết hợp với A Di Đà Phật thành một thể, tai nạn gì cũng không còn nữa, bệnh tật gì cũng không còn nữa, khoa học gia đã chứng minh cho chúng ta. "Hòa hợp, có trình tự" đều là ý niệm.

Bên dưới là dạy chúng ta phương pháp dùng ý niệm. "Rút khỏi những kích thích bên ngoài", không bị sự quấy nhiễu của môi trường bên ngoài, "chuyên chú vào bên trong, tâm từ bi giúp não bộ thăng hoa tới một loại cảm quan tri giác cao độ tràn đầy năng lượng". Tâm từ bi là tình thương, tình thương không có điều kiện, có năng lực lớn như vậy, không những giúp quý vị thân tâm khỏe mạnh, hơn nữa giúp quý vị trí huệ tăng trưởng. Trí huệ này là trong tự tánh vốn có, bởi vì có chướng ngại không thông qua được; tâm từ bi, chuyên chú, chướng ngại của quý vị ít lại, trí huệ bát nhã bên trong tự tánh sẽ có thể hiện tiền. Thân tâm khỏe

mạnh, trí năng tăng trưởng.

"Tu thiền thay đổi hình thái não bộ, luyện tập tám tuần, sẽ khiến khu vui vẻ của não bộ được hoạt hóa, cơ năng miễn dịch cũng mạnh lên", sức đề kháng của thân thể được tăng cường. Người bình thường chúng ta sóng não bị tạp niệm, vọng niệm quấy nhiễu, cho nên nó không thanh tịnh. Tu thiền là một phương pháp, khiến tư duy tưởng tượng của quý vị trật tự hóa, trình tự hóa, còn được tập trung. Vọng niệm ít lại, tạp niệm ít lại, tâm thanh tịnh dần dần hiện tiền. Trong sự thanh tịnh có sự hỉ lạc, trong Thiền tông gọi là thiền duyệt, Đại thừa bình thường gọi là pháp hỉ, sẽ được sanh ra. Đây là niềm vui, nếu họ không vui, con người sẽ không muốn làm việc này, ngồi ở đó cả ngày, công phu tốt thì ngồi hai ba ngày cũng không dậy, họ cũng không cần ăn cũng không cần uống. Quý vị coi "Hư Vân lão hòa thượng niên phổ", lão hòa thượng ngồi thiền thường ngồi tới nửa tháng, dài thì tới một tháng. Ngài cũng không ăn không ngủ, không ăn uống, cũng không uống nước, khi xuất định thì tinh thần no đủ, còn nói với quý vị hình như nhập định chưa bao lâu, mới mấy phút, bản thân không hay không biết. Thời gian, không gian duy thứ trong định đều không còn nữa, trong định có cảnh giới. Đây đều là phương pháp thay đổi chúng ta. Chúng ta niệm Phật không cần tu thiền, chỉ dùng niệm Phật là được rồi, niệm Phật, chỉ tịnh. Hoặc là trong miệng mình không cần niệm, chỉ nghe, nghe Phật hiệu. Bây giờ dùng máy niệm Phật, âm thanh mở nhỏ nhỏ thôi, tự mình nghe thấy, nghe cho rõ ràng, trong tâm niệm theo, trong miệng không ra tiếng. Miệng cũng không cần động, chỉ là dùng tâm niệm, liền có thể đạt tới cảnh giới này.

"Tâm niệm chuyên chú hiển nhiên có thể mở rộng cơ chế của năng lực cảm quan tri giác", đây là thần thông mà người bình thường nói. Cảm quan, chúng ta mắt tai mũi lưỡi thân đều khởi tác dụng, khi tâm thanh tịnh tới một trình độ nhất định, những thứ người bình thường không nhìn thấy quý vị nhìn thấy, những thứ họ không nghe thấy quý vị nghe thấy. Như phía trước có nói tới những linh cảm này quý vị đều hết sức rõ ràng, bất luận là xảy ra ở đâu, xảy ra lúc nào hầu như đều có thể biết được. Cho nên điều này không kỳ lạ chút nào, đây đều là chân tướng sự thật.

"Sử dụng niệm lực lúc đầu cần phải chuyên chú, kế tiếp phải giao thác ra ngoài, buông bỏ bản thân và kết quả". Đây là điều họ làm, điều này rất có lý, một loại ý niệm chuyên chú của chúng ta, thiện niệm này, sau khi phát ra thì giao thác, giao thác cho ai? Người học Phật chúng ta giao thác cho Phật Bồ tát, không nghĩ tới kết quả phía sau. Ngày nay thế gian này chúng sanh khổ nạn rất nhiều, chúng

ta dùng sự chân thành từ bi, đem công đức chúng ta tu học được, đem phước đức của tất cả thiện hành chúng ta đều hồi hướng cho họ, hồi hướng chân thành, sự hồi hướng này có thể đạt tới mức độ như chính họ tu được, có sức mạnh lớn như vậy. Chúng ta phát tâm chân thành, kết quả phía sau Phật Bồ tát gia hộ họ, Phật Bồ tát gia trì họ, thật sự có thể làm được.

Đoạn bên dưới rất quan trọng "Ý niệm phiến diện đối với thân thể có ảnh hưởng phiến diện mãnh liệt, người bệnh hoặc có cảm giác tội lỗi, dễ phẫn nộ và thiếu tự tin", đây là hiện tượng rất phổ biến hiện nay. Phải biết rằng, phiến diện không chỉ tổn hại người khác, còn tổn hại chính mình. Chúng ta hận một người, căm hận người này, người đó có bị ảnh hưởng không? Có; bị bao nhiêu? Ba phần, chính mình bị ảnh hưởng bảy phần. Không đáng! Chúng ta dùng sự chính diện, tình thương, tâm từ bi quan tâm một người, họ nhận được ba phần, bản thân mình nhận được bảy phần, quý vị nghĩ coi khởi tâm động niệm đối với chính mình quan trọng biết mấy. Thương người khác là thật sự thương mình, giúp đỡ người khác là thật sự giúp đỡ chính mình, thành tựu người khác là thành tựu chính mình, đây nhất định là đạo lý. Hại người là hại mình trước, bất luận là người, là đoàn thể, thậm chí cho tới một quốc gia, không có ngoại lệ. Hiểu rõ đạo lý này, khởi tâm động niệm nhất định không thể có ý niệm tổn hại người khác, sự phiến diện này chắc chắn sai lầm, chắc chắn không thể có, bởi vì nó thật sự có tác dụng, trước tiên là tổn hại chính mình. Cho nên Phật Bồ tát chắc chắn không có một ác niệm, niệm niệm đều là thiện niệm, đây là điều chúng ta nên học tập, họ là tấm gương tốt nhất cho chúng ta đối nhân xử thế.

Đoạn tiếp theo, "Thể sinh vật chung quy là do hạt cơ bản đại loại như điện tử cấu thành", thân thể chúng ta cũng vậy, đây là từ hiện tượng vật chất. "Cho nên sự thay đổi mãnh liệt của bất kỳ phương hướng từ nào", đây là nói từ lý, "đều ảnh hưởng sâu sắc tới quá trình sinh lý của chúng", đây là đạo lý nhất định. Cho nên từ trường thay đổi tâm chúng ta liền bất an, đặc biệt là một từ trường bất thiện mãnh liệt, chúng ta khi tiến vào bên trong đó sẽ cảm thấy toàn thân không thoải mái, rất nhiều người có cảm giác này. Nếu như từ trường này hết sức tốt, quý vị vừa tiến vào bên trong thì giống như được bảo vệ vậy, trong tâm hết sức bình an, hết sức an ổn, rất thích nơi này. Trước đây tôi thân cận với thầy giáo, đối với từ trường của đại sư Chương Gia hết sức có cảm giác, khiến quý vị sanh tâm hoan hỉ, khiến quý vị không nỡ rời xa. Thầy không nói một câu nào, tôi cũng muốn ngồi chung với thầy, ngồi ba bốn tiếng đồng hồ không mệt mỏi chút nào. Từ trường thiện tâm, từ trường tâm từ bi, nhiếp thọ lòng người. Từ trường của chư

Phật Bồ tát chúng ta có thể phát giác trong kinh điển, từ trường đó cực tốt, người bình thường không biết được. Quý vị dùng tâm chân thành cung kính để đọc kinh, đại sư Ấn Quang nói rất hay "một phần thành kính được một phần lợi ích". Chúng ta đọc kinh, nếu không có tâm chân thành, cái gì cũng không đắc được, không chân thành chính là chướng ngại rất dày, chướng ngại giữa quý vị và từ trường đó, quý vị không được lợi ích. Tâm mười phần thành kính quý vị được mười phần lợi ích, tâm trăm phần thành kính quý vị được trăm phần lợi ích, tâm vạn phần thành kính quý vị được vạn phần lợi ích, rất ghê gớm! Cho nên kinh điển bất khả tư nghì.

Tiến sĩ Giang Bổn Thắng sau khi quen tôi đã không bài xích tôn giáo nữa, trước đây ông là khoa học gia, không dính líu tới tôn giáo, sợ người ta nói ông mê tín, qua lại với tôi thì ông đã đột phá cửa ải này, lấy kinh Phật ra làm thí nghiệm, phản ứng của nước, kết tinh hết sức đẹp, kinh điển của những tôn giáo khác cũng đều rất đẹp. Tôi nói với ông, ông coi tôn giáo là thứ tốt, không phải thứ xấu. Ông đem một quyển tạp chí khiêu gợi trong xã hội ra, hoặc là loại tạp chí sát đạo gì đó, ông đem cho kết tinh nước coi, phản ứng của nó sẽ hết sức khó coi. Nước biết nhìn, biết nghe, hiểu được ý con người, ông đã thí nghiệm rồi. Phật hiệu, A Di Đà Phật, Thích Ca Mâu Ni Phật, Đại Nhật Như Lai, đem Phật hiệu đi thí nghiệm, kết tinh đó đều đẹp, đều dễ nhìn. Điều này nói rõ đâu là chính diện, đâu là phiến diện, nhất định phải làm rõ. Hy vọng đời này chúng ta mãi mãi sống trong chính diện, quý vị sẽ hết sức hạnh phúc, hết sức vui vẻ, hết sức mỹ mãn. Chính mình phải biết lấy bỏ. Cho nên điện từ, từ trường bên ngoài sẽ quấy nhiễu tâm trạng chúng ta, không những quấy nhiễu tâm trạng, còn quấy nhiễu thân thể chúng ta, thân thể vật chất chúng ta.

"Sự dao động từ trường biên độ nhẹ của trái đất ảnh hưởng sâu sắc tới sức khỏe, trái tim, não bộ". Chúng ta sống trên trái đất, không thể thoát khỏi từ trường của trái đất, từ trường đó hơi có chút biến động, tâm chúng ta liền không an, tâm ý hoảng loạn, chịu sự nhiễu loạn này. Nhưng cái này có liên hệ với sự tu định, định lực càng sâu càng không bị nhiễu loạn. Chúng ta dùng việc niệm A Di Đà Phật để tu định. Phật hiệu thật sự nếu niệm cho tốt, từ trường trái đất biến động, chúng ta không bị quấy nhiễu; người khác tâm ý hoảng loạn, tâm quý vị vẫn định. Định sẽ sanh trí huệ, biết nên ứng phó sao, ứng đối thế nào, điều này rất quan trọng.

"Ý niệm tâm linh còn đem lại thay đổi sinh lý thực tế, dùng ý niệm để suy tưởng, có thể khiến con người thay đổi một số bộ phận trong thân thể". Bộ phận

nào đó trong thân thể quý vị có vấn đề, có bệnh tật, quý vị dùng những phương pháp này có thể giúp cơ thể quý vị hồi phục, hồi phục lại bình thường. Một câu phía dưới "Tưởng tượng da dẻ chỗ đó đã khôi phục bình thường", quả thật có thể làm được. Ghi nhớ phương pháp phía trước, nhất tâm chuyên chú, động cơ mãnh liệt, hiệu quả hết sức rõ rệt. Hôm nay hết giờ rồi, chúng ta học tới đây.